

Số: 34 /NQ-HĐND

Quan Triều, ngày 18 tháng 6 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc sắp xếp, tổ chức lại và đổi tên tổ dân phố  
trên địa bàn phường Quan Triều năm 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG QUAN TRIỀU  
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ NĂM (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;*

*Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tổ chức triển khai thực hiện việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn (xóm), tổ dân phố năm 2026;*

*Căn cứ Phương án số 6739/PA-UBND ngày 08/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm), tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026;*

*Căn cứ Thông báo số 344-TB/ĐU ngày 16/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Quan Triều, Thông báo kết luận một số nội dung báo cáo tại Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ lần thứ 15;*

*Xét Tờ trình số 143/TTr-UBND ngày 16/6/2026 của Ủy ban nhân dân phường Quan Triều về ban hành Nghị quyết sắp xếp, tổ chức lại và đổi tên tổ dân phố trên địa bàn phường Quan Triều năm 2026; Đề án số 04/ĐA-UBND ngày 16/6/2026 của Ủy ban nhân dân phường Quan Triều về việc sắp xếp, tổ chức lại và đổi tên tổ dân phố trên địa bàn phường Quan Triều năm 2026; Báo cáo thẩm tra của*

*Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân phường Quan Triều và ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

### **Điều 1. Sắp xếp, tổ chức lại và đổi tên tổ dân phố trên địa bàn phường Quan Triều**

Trên cơ sở Đề án số 04/ĐA-UBND ngày 16/6/2026 của Ủy ban nhân dân phường Quan Triều về việc sắp xếp, tổ chức lại và đổi tên tổ dân phố trên địa bàn phường Quan Triều năm 2026, Hội đồng nhân dân phường Quan Triều quyết định sắp xếp, tổ chức lại và đổi tên để thành lập các tổ dân phố của phường Quan Triều như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 10; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 8; một phần diện tích tự nhiên tổ dân phố 9 thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 1.

2. Sắp xếp một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 6 và một phần còn diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 8, tổ dân phố 9 sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 1 Điều này thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 2.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 7; phần còn lại của tổ dân phố 6 sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 2 Điều này và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 4, tổ dân phố 15 thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 3.

4. Sắp xếp một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 1, tổ dân phố 5 và phần còn lại của tổ dân phố 4 sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 3 Điều này thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 4.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 3; phần còn lại của tổ dân phố 1, tổ dân phố 5 sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 4 Điều này thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 5.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 2 và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 21 thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 6.

7. Sắp xếp toàn bộ phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 22 và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 19 thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 7.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 18 và tổ dân phố 20; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 17,

phần còn lại của tổ dân phố 21 sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 6 Điều này; phần còn lại của tổ dân phố 19 sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 7 Điều này thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 8.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 16 và phần còn lại của tổ dân phố 17 sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 8 Điều này thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 9.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 14; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 13; phần còn lại của tổ dân phố 15 sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 3 Điều này thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 10.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 11 và tổ dân phố 12; phần còn lại của tổ dân phố 13 sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 10 Điều này thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 11.

12. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 25; tổ dân phố 26 và tổ dân phố 27 thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 12.

13. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 23 và tổ dân phố 24 thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 13.

14. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 31 và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số tổ dân phố 30, tổ dân phố 32 thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 14.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số thuộc tổ dân phố 28; phần còn lại của tổ dân phố 30 sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 14 Điều này; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số tổ dân phố Đồng Danh, tổ dân phố 29 thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 15.

16. Sắp xếp phần còn lại của tổ dân phố 29, một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số tổ dân phố Đồng Danh sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 15 Điều này; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số tổ dân phố Đồng Xe thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 16

17. Sắp xếp một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố Sơn Cẩm; phần còn lại của tổ dân phố Đồng Danh sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 15, khoản 16 Điều này; phần còn lại của tổ dân phố Đồng Xe sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 16 Điều này; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 33 thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 17.

18. Sắp xếp phần còn lại của tổ dân phố Sơn Cẩm, một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số tổ dân phố 33 sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 17

Điều này; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số tổ dân phố 34 thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 18.

19. Sắp xếp phần còn lại của tổ dân phố 33 sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 17, khoản 18 Điều này và phần diện tích còn lại của tổ dân phố 32 sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 14 Điều này thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 19.

20. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố Cao Sơn 5; một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố Cao Sơn 1, tổ dân phố Cao Sơn 2 thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 20.

21. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố Cao Sơn 3; phần còn lại của tổ dân phố Cao Sơn 1, tổ dân phố Cao Sơn 2 sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 20 Điều này thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 21.

22. Sắp xếp một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố Bến Giềng, phần còn lại của tổ dân phố 34 sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 18 Điều này, phần còn lại của tổ dân phố Sơn Cẩm sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 17, khoản 18 Điều này thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 23.

23. Sắp xếp một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố Táo, tổ dân phố Quang Trung và phần còn lại của tổ dân phố Bến Giềng sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 22 Điều này thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 24.

24. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố Hiệp Lực, tổ dân phố Thanh Trà 1, tổ dân phố Tranh Trà 2; phần còn lại của tổ dân phố Táo, tổ dân phố Quang Trung sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 23 Điều này thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 25.

25. Giữ nguyên toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tổ dân phố 35 không thực hiện sắp xếp và đổi tên thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố 22.

26. Sau khi sắp xếp, tổ chức lại phường Quan Triều có 25 tổ dân phố, trong đó 24 tổ dân phố hình thành sau sắp xếp, đổi tên 01 tổ dân phố theo quy định tại Điều này.

## **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày được Hội đồng nhân dân phường Quan Triều thông qua.

